TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 1 · Đề số 26

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Số 5 gồm 2 và mấy?

A. 3 **B.** 6 **C.** 0 **D.** 5

Câu 2. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 10 ..... 6 + 4

A. = **B.** < **C.** >

Câu 3. *(0,5 điểm)* Trong hình dưới đây có bao nhiêu hình tròn?

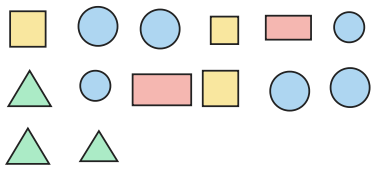

A. 3 **B.** 6 **C.** 5 **D.** 7

Câu 4. *(0,5 điểm)* Trong hình dưới đây có bao nhiêu khối lập phương?

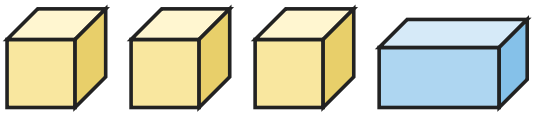

A. 3 **B.** 6 **C.** 4 **D.** 5

Câu 5. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 5 − 4 là:

A. 1 **B.** 4 **C.** 2 **D.** 0

Câu 6. *(0,5 điểm)* Phép tính nào có kết quả lớn nhất?

A. 3 − 2 **B.** 7 − 7 **C.** 4 + 5 **D.** 6 − 2

Câu 7. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền tiếp vào dãy số: 8, 7, 6, 5, ... là:

A. 2 **B.** 4 **C.** 7 **D.** 3

Câu 8. *(0,5 điểm)* Các số 0, 8, 9, 7 được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

A. 9, 7, 8, 0 **B.** 9, 0, 7, 8 **C.** 0, 8, 7, 9 **D.** 0, 7, 8, 9

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) 8 + 2 = 10	
b) 4 + 3 = 7	
c) 9 − 7 = 1	
d) 3 − 0 = 2	

Câu 10. *(1 điểm)* Cho các số: 4, 5, 1, 9, 0.

a) Số lớn nhất là: ……

b) Số bé nhất là: ……

Câu 11. *(1 điểm)* Điền dấu >, <, = thích hợp vào chỗ chấm:

a) 8 …… 10

b) 4 − 2 …… 1

c) 8 …… 7 + 1

d) 7 − 6 …… 3

Câu 12. *(1 điểm)* Tính:

a) 5 + 1 − 6 = ……

b) 1 + 2 + 4 = ……

c) 2 + 5 − 2 = ……

d) 2 + 5 + 3 = ……

Câu 13. *(1 điểm)* Quan sát hình rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:

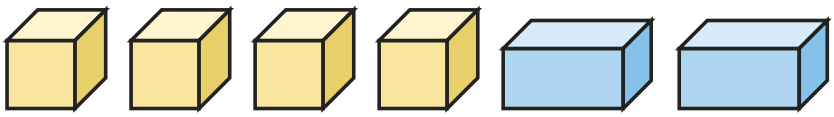

a) Có …… khối lập phương.

b) Có …… khối hộp chữ nhật.

c) Có tất cả …… khối.

Câu 14. *(1 điểm)* Nam có 7 cái kẹo. Nam cho em 5 cái kẹo. Nam còn lại bao nhiêu cái kẹo?

a) Phép tính: …… − …… = ……

b) Trả lời: Còn lại …… cái kẹo.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 1 · Đề số 26

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	A	B	A	A	C	B	D

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) Đ; b) Đ; c) S; d) S

Câu 10.

a) Số lớn nhất là 9.

b) Số bé nhất là 0.

Câu 11.

a) $8 < 10$

b) $4 - 2 > 1$

c) $8 = 7 + 1$

d) $7 - 6 < 3$

Câu 12.

a) $5 + 1 - 6 = 0$

b) $1 + 2 + 4 = 7$

c) $2 + 5 - 2 = 5$

d) $2 + 5 + 3 = 10$

Câu 13.

a) Có 4 khối lập phương.

b) Có 2 khối hộp chữ nhật.

c) Có tất cả $4 + 2 = 6$ khối.

Câu 14.

a) $7 - 5 = 2$

b) Còn lại 2 cái kẹo.